TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2019/HNGĐ-ST
Ngày 24-10-2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Phương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Lộc;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 574/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019, về: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lưu Kim L, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Số 49/11B, ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh.
- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1981.
Địa chỉ: Tổ 2, ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lưu Kim L trình bày*:

Chị và anh Nguyễn Hữu T chung sống với nhau từ năm 2012, nhưng đến năm 2013 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng ý kiến trong cuộc sống nên thường xuyên cãi nhau, làm cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị và anh T đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly

hôn anh T.

Về nuôi con chung: Chị và anh T có 01 con chung tên là Nguyễn Lưu Kim P, sinh ngày 04-02-2013. Từ sau khi ly thân, cháu P sống chung với anh T. Nay anh T có nguyện vọng tiếp tục nuôi con chung nên chị đồng ý giao cháu P cho anh T trực tiếp nuôi.

Về tài sản chung: Vợ chồng tôi không có tài sản chung, cũng không nợ ai nên không yêu cầu giải quyết.

** Theo bị đơn, anh Nguyễn Hữu T trình bày*:

Anh và chị Lưu Kim L kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp tính nhau, thường xuyên bất đồng ý kiến trong cuộc sống nên hay xảy ra tranh cãi, làm cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh và chị L đã sống ly thân đến nay đã hơn 01 năm. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể tiếp tục sống chung nên chị L yêu cầu ly hôn, anh đồng ý.

Về nuôi con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung tên là Nguyễn Lưu Kim P, sinh ngày 04-02-2013. Hiện cháu P đang sống với gia đình anh. Nếu ly hôn, anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh và chị L không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

Đại diện VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, xử cho chị L được ly hôn anh T. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Lưu Kim P cho anh T trực tiếp nuôi, anh T không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Lưu Kim L và bị đơn anh Nguyễn Hữu T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị L và anh T.

[2] Về nội dung vụ án: Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:

[3] Về hôn nhân: Chị Lưu Kim L và anh Nguyễn Hữu T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh vào ngày 29 tháng 3 năm 2013 (giấy chứng nhận kết hôn số: 60/2013, quyển số 01/2013), nên hôn nhân của chị L và anh T là hôn nhân hợp pháp kể từ ngày 29-3-2013. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do sự khác biệt về tính cách và lối sống nên đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị L và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng. Chị L yêu cầu ly hôn, anh T đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về nuôi con chung: Chị L và anh T có 01 con chung là Nguyễn Lưu Kim P, sinh ngày 04-02-2013. Từ khi sống ly thân, anh T là người trực tiếp nuôi cháu P, nay anh T yêu cầu tiếp tục nuôi con chung, chị L cũng đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Do anh T không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về chia tài sản chung: Chị L và anh T đều xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lưu Kim L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chị Lưu Kim L được ly hôn với anh Nguyễn Hữu T.

2. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Hữu T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Lưu Kim P, sinh ngày 04-02-2013. Chị Lưu Kim L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lưu Kim L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu số 0006239 ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã kí)

Phan Thị Phương